

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 123 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính năm 2021 được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu
(Lĩnh vực: Môi trường, Đất đai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 582/TTr-STNMT ngày 31 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 (hai) thủ tục hành chính năm 2021 được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, gồm:

- Lĩnh vực Môi trường (01 thủ tục);
- Lĩnh vực Đất đai (01 thủ tục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định cụ thể như sau:

- Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu;

- Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Bru điện tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (đề b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- P.CVP (Tô Thành Phương);
- Phó Trưởng phòng KT;
- Trưởng phòng KSTTHC;
- CV Quyên (Phòng KT);
- CV Nhung;
- Công TT điện tử tỉnh;
- Lưu: VT; KSTTHC (MN,07)

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Cao Xuân Thu Vân



Phu lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2021 ĐƯỢC CHUẨN HÓA,
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU

(Lĩnh vực: **Môi trường, Đất đai**)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 123 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Mã số TTHC (Trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (01 thủ tục)						
1	1.004273.000. 00.00.H04 (Bộ TNMT đã hủy công khai trên Cổng DVCQG, tuy nhiên CCPL quy định TTHC vẫn còn hiệu lực)	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường	- Trực tiếp; - Trực tuyến (Mức độ 3, tại địa chỉ: https://dichvucong.bac Lieu.gov.vn); - Qua Hệ thống dịch vụ bưu chính công ích.	- Thời hạn kiểm tra, trả lại hồ sơ: không quy định. - Thời hạn xử lý hồ sơ: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc. - Thời hạn cho kết quả xử lý: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã	Không thu phí, lệ phí	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
II	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (01 thủ tục)						
2	1.003554.000. 00.00.H04	Hòa giải tranh chấp đất đai	Trực tiếp	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã	Không thu phí, lệ phí	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

				<p>dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định;</p> <p>- Thời hạn giải quyết: không quá 45 ngày; đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện thì được tăng thêm 15 ngày.</p>		<p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;</p> <p>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.</p>
--	--	--	--	---	--	---

TỔNG SỐ: 02 TTHC¹ ./.

¹ Mức độ 3: 01